

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tố cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-TTCP ngày 09/10/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tố cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Chính phủ.

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tố cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Điện Biên (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Trung tâm Tin học, Công báo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT ✓

CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC TỔ CÁO THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế
1	TTR-DBI-9	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	Thủ tục giải quyết tố cáo cấp tỉnh	Theo quy định tại Điều 30 Luật tố cáo: thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.	- Trụ sở Ban tiếp công dân tỉnh; - Thanh tra tỉnh; - Các cơ quan chuyên thuộc UBND tỉnh.	Không	- Luật tố cáo 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo.
2	TTR-DBI-10	Thủ tục giải quyết tố	Thủ tục giải quyết	Theo quy định tại Điều 30	- UBND cấp huyện;	Không	- Luật tố cáo

		cáo tại cấp huyện	tổ cáo cấp huyện	Luật tố cáo: thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày	- Thanh tra huyện - Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện.	quy định	2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo.
3	TTR-DBI-11	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	Thủ tục giải quyết tố cáo cấp xã	Theo quy định tại Điều 30 Luật tố cáo: thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải	UBND các xã, phường, thị trấn	Không quy định	- Luật tố cáo 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo.

				quyết tổ cáo một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tổ cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày.			
--	--	--	--	--	--	--	--